TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày 06/5/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thương;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hệ và ông Vũ Văn Hạnh;

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký viên chính Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2021/HSST ngày 19/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 22/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn M, sinh năm 199*, tại Nam Định; Nơi đăng ký HKTT/Nơi cư trú: Số A/B LTV, phường TĐN, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định; Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Anh T và bà Đào Thị V; vợ, con: chưa; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2020 đến nay. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (*Có mặt*).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 195* (*Có mặt*);

Địa chỉ: Số A/B LTV, phường TĐN, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 30/12/2020 tại khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông đường nối hai cao tốc thuộc đội 2, thôn Đặng Cầu, xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, lực lượng Công an xã Trung Nghĩa phối hợp với Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên kiểm tra hành chính, bắt quả tang Nguyễn Văn M, sinh năm 199*, có hộ khẩu thường trú tại Số A/B LTV,

phường TĐN, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 túi nilon màu trắng có kích thước 7,5cm x 5cm bên trong có chất dạng tinh thể màu trắng. M khai nhận bên trong túi nilon là ma túy, M cất giấu để sử dụng. Công an xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên đã niêm phong 02 túi nilon màu trắng vào một phong bì thư dán kín. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên tiếp nhận người bị bắt, tài liệu liên quan và 01 bì thư đã niêm phong; 01 xe máy Honda SH biển kiểm soát 18K1-396.06; 01 coóng làm bằng thủy tinh màu trắng; 01 ống hút bằng nhựa. Ngày 31/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn M tại Số A/B LTV, phường TĐN, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định nhưng không thu giữ được gì.

Quá trình điều tra xác định: Chiều ngày 30/12/2020 M điều khiển xe mô tô Honda SH biển kiểm soát 18K1 - 396.06 đi từ Hà Nội tới khu vực Học viện nông nghiệp thuộc thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội tìm người bán ma túy để mua về sử dụng. Khi đi đến nơi M gặp một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) có dáng vẻ giống người nghiện nên đã lại gần hỏi "Anh có hàng không để cho em bốn triệu hai", người đàn ông trả lời "Có". M đưa tiền, người đàn ông nhận tiền và đưa cho M 02 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng. M biết đó là ma túy đá nên đã cất vào túi áo trước ngực bên trái, phía trong đang mặc trên người. Người đàn ông còn đưa cho M 01 coóng làm bằng thủy tinh màu trắng; 01 ống hút bằng nhựa màu xanh, M cất vào cốp xe và điều khiển xe mô tô về Nam Định. Khi M đi đến khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông đường nối hai cao tốc thuộc đội 2, thôn Đặng Cầu, xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên thì bị lực lượng Công an xã Trung Nghĩa phối hợp với Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên kiểm tra, bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 48/MT-PC09 ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong có tổng khối lượng là 4,270g (*Bốn phẩy hai bảy không gram*), là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKS-TPHY ngày 19/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo công nhận quyết định truy tố về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đối với bị cáo là đúng, bị cáo hối hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Nguyễn Anh T đề nghị Hội đồng xét xử cho xin lại chiếc xe môtô Honda SH, màu trắng, đen biển kiểm soát 18K1 - 396.06 để làm phương tiện đi lại.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản

1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt Nguyễn Văn M từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 4,174g Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại, 01 coóng làm bằng thủy tinh màu trắng, 01 ống hút nhựa màu xanh; trả lại cho ông Nguyễn Anh T 01 xe môtô Honda SH, màu trắng, đen biển kiểm soát 18K1 - 396.06. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 50 phút ngày 30/12/2020 tại khu vực ngã tư đèn tín hiệu giao thông đường nối hai cao tốc thuộc đội 2, thôn Đặng Cầu, xã Trung Nghĩa, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, lực lượng Công an xã Trung Nghĩa phối hợp với Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hưng Yên kiểm tra hành chính, bắt quả tang Nguyễn Văn M đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép trên người 4,270g (*Bốn phẩy hai bảy không gram*) ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được ma tuý không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành M của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thoả mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét

xử xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tương xứng và buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe môtô Honda SH, màu trắng, đen biển kiểm soát 18K1 - 396.06 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Anh T, khi M sử dụng ông T không biết M dùng xe để đi mua ma túy nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho ông T là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 4,174g Methamphetamine do cơ quan giám định hoàn lại, 01 coóng làm bằng thủy tinh màu trắng và 01 ống hút nhựa màu xanh dùng để sử dụng ma túy, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Trong vụ án này, đối tượng nam giới bán ma túy cho bị cáo không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 04 (*Bốn*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 31/12/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ 4,174g Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định, được đựng trong bì thư dán kín, có chữ ký và dấu niêm phong; 01 coóng làm bằng thủy tinh màu trắng; 01 ống hút nhựa màu xanh.

Trả lại cho ông Nguyễn Anh T 01 xe môtô Honda SH, màu trắng, đen, số khung 2059GY046725, số máy KF25E0046782, biển kiểm soát 18K1 - 396.06.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Hưng Yên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên ngày 24/3/2021).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người có QL&NVLQ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT, CQ thi hành án hình sự, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát Công thành phố Hưng Yên;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Thương